

CHƯƠNG TRÌNH TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
NGÀNH ĐÀO TẠO: CỬ NHÂN LUẬT

CHƯƠNG TRÌNH CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: KỸ NĂNG SOẠN THẢO HỢP ĐỒNG DÂN SỰ (DRAFTING SKILLS CIVIL CONTRACTS) Mã số:

2. Số tín chỉ: 03

3. Đối tượng: Sinh viên ngành Luật hệ chính quy

4. Phân bổ thời gian

Tên đơn vị tín chỉ	Phân bổ số tiết				Tổng
	Lý thuyết	Bài tập	Thảo luận	Thực hành, thực tập	
1	5	10			15
2	5	10			15
3	5	10			15

5. Điều kiện tiên quyết: Luật dân sự Việt Nam 1,2

6. Mục tiêu học phần

- Kiến thức: Giới thiệu để người học nắm được những kiến thức lý luận cơ bản về hợp đồng dân sự và kỹ thuật soạn thảo hợp đồng dân sự. Môn học hướng tới cung cấp những kiến thức quan trọng nhằm giúp sinh viên am hiểu pháp luật về hợp đồng dân sự, đáp ứng yêu cầu thực hành nghề nghiệp của cử nhân Luật theo chuẩn đầu ra của ngành.

- Kỹ năng: Giúp người học có kỹ năng nhận diện các loại hợp đồng dân sự và kỹ năng soạn thảo các hợp đồng dân sự thông dụng.

- Thái độ: Giúp người học có thái độ đúng đắn, tích cực đối với môn học và có ý thức cao trong công tác soạn thảo hợp đồng dân sự.

- Đáp ứng chuẩn đầu ra: Học xong môn học này sinh viên sẽ hiểu các kiến thức lý luận cơ bản về hợp đồng dân sự và kỹ thuật soạn thảo hợp đồng dân sự... có thể vận dụng những kiến thức đã học để soạn thảo các loại hợp đồng dân sự thông dụng và giải quyết các vấn đề phát sinh trong thực tiễn đời sống.

7. Mô tả tóm tắt nội dung học phần

Môn học được kết cấu gồm 5 chương, bao gồm những kiến thức cơ bản về hợp đồng dân sự và kỹ năng soạn thảo hợp đồng dân sự

8. Nhiệm vụ của sinh viên

Phải nghiên cứu tài liệu và nội dung bài học trước giờ lên lớp; chuẩn bị các ý kiến để hỏi, đề xuất khi nghe giảng; chuẩn bị tài liệu, đề cương đầy đủ cho thảo luận. Sinh viên phải tham gia lớp học ít nhất 80% thời lượng của chương trình.

9. Tài liệu học tập

- Tài liệu chính:

[1] Phạm Quốc Lợi, (2008), *Kỹ thuật soạn thảo hợp đồng kinh tế và dân sự*, Nxb Lao động – xã hội, Hà Nội.

- Tài liệu tham khảo:

[1] Phan Đình Khánh (1997), *Hướng dẫn soạn thảo hợp đồng dân sự theo Luật Dân sự: văn bản hiện hành mới nhất – Thủ tục hành chính cần cho mọi công dân*, Nxb TP. Hồ Chí Minh.

[2] Nguyễn Thái, (1998), *Hướng dẫn soạn thảo hợp đồng dân sự - thương mại – lao động*, Nxb Thống kê, Hà Nội.

[3] Nguyễn Trí Hòa, (1999), *Sổ tay công tác soạn thảo và xử lý các văn bản quản lý nhà nước*, Nxb Thống kê, Hà Nội.

- Các văn bản pháp luật liên quan.

10. Tiêu chuẩn đánh giá sinh viên

- Mô tả tiêu chuẩn: Đánh giá dựa trên mức độ đạt được các mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ; Đánh giá theo hướng giúp phát triển năng lực người học và có khả năng phân loại trình độ của sinh viên.

- Quy định các hình thức kiểm tra, thi:

TT	Các chỉ tiêu đánh giá	Phương pháp đánh giá	Ghi chú
<i>Chuyên cần, thái độ</i>			
1	- Tham gia trên lớp - Chuẩn bị bài tốt - Tích cực thảo luận	Quan sát, ghi danh...	
<i>Kiểm tra thường xuyên</i>			
2	Tự nghiên cứu: - Nội dung kiến thức 1: Các yêu cầu đối với hoạt động soạn thảo hợp đồng dân sự. - Nội dung kiến thức 2: Soạn thảo phần thông tin chủ thể. - Nội dung kiến thức 3: Phạm vi phạm hợp đồng.	- Đánh giá qua bài viết, bài tập ở trên lớp - Đánh giá qua các tình huống do sinh viên xây dựng, sưu tập.	
3	Hoạt động nhóm: - Nội dung kiến thức: Kỹ năng soạn thảo các quy định về các biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng. - Kỹ năng: Kỹ năng giải quyết vấn đề, làm việc nhóm, trình bày, tự đánh giá và đánh giá lẫn nhau.	Trình bày báo cáo và nhóm khác đánh giá theo thang điểm	
4	Bài kiểm tra: - Nội dung 1: Kỹ năng soạn thảo phần cơ sở và thông tin về chủ thể	Kiểm tra lý thuyết Thực hành xây dựng tình huống	

	của hợp đồng dân sự. - Nội dung 2: Kỹ năng soạn thảo phần chế tài và phương thức giải quyết tranh chấp của hợp đồng dân sự. - Nội dung 3: Kỹ năng soạn thảo quyền và nghĩa vụ của các chủ thể trong hợp đồng dân sự.		
<i>Các bài thi</i>			
6	Thi kết thúc học phần	Viết hoặc vấn đáp	

11. Thang điểm

Sử dụng thang điểm 10 và thang điểm chữ theo Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành tại văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng được mô tả ở bảng sau:

Nội dung	Chuyên cần, thái độ	Kiểm tra thường xuyên	Thi kết thúc học phần
Trọng số	5%	35%	60%

12. Nội dung chi tiết học phần

CHƯƠNG 1 KHÁI QUÁT VỀ HỢP ĐỒNG DÂN SỰ (03LT, 01BT)

1.1 Hợp đồng dân sự và soạn thảo hợp đồng dân sự

1.2 Các yêu cầu đối với hợp đồng dân sự và soạn thảo hợp đồng dân sự

CHƯƠNG 2 KỸ NĂNG SOẠN THẢO PHẦN CƠ SỞ VÀ THÔNG TIN VỀ CHỦ THỂ CỦA HỢP ĐỒNG DÂN SỰ (05LT, 03BT)

2.1 Soạn thảo phần cơ sở

2.2 Soạn thảo phần thông tin chủ thể

CHƯƠNG 3 KỸ NĂNG SOẠN THẢO QUY ĐỊNH VỀ QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN CHỦ THỂ (08LT, 03BT)

3.1 Chủ thể của hợp đồng dân sự

3.2 Soạn thảo về quyền và nghĩa vụ của các bên chủ thể

CHƯƠNG 4 KỸ NĂNG SOẠN THẢO QUY ĐỊNH VỀ CÁC BIỆN PHÁP BẢO ĐẢM THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG DÂN SỰ (07LT, 04BT)

4.1 Quy định chung

4.2 Soạn thảo quy định về các biện pháp bảo đảm

CHƯƠNG 5 KỸ NĂNG SOẠN THẢO QUY ĐỊNH VỀ CÁC CHẾ TÀI VÀ PHƯƠNG THỨC GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP HỢP ĐỒNG DÂN SỰ (07LT, 04BT)

5.1 Soạn thảo quy định về các chế tài của hợp đồng dân sự

5.2 Soạn thảo quy định về các phương thức giải quyết tranh chấp hợp đồng dân sự

Quảng Bình, ngày tháng năm 201
HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS Hoàng Dương Hùng